

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Bản án số: 43/2021/HSST
Ngày: 26/3/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Yến Nhi

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hồ Thị Kim Luyện

2. Bà Đỗ Thị Lệ Hằng

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương –Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Quốc Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Trọng L, Giới tính: Nam, sinh năm 1991, tại S; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh S; Chỗ ở trước khi bị bắt: phòng 14 Nhà trọ số 216/12 đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Cha ruột: Trần Văn L; Mẹ ruột: Nguyễn Thị U; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/10/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an - quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. *(có mặt)*

- Người bị hại: **Nguyễn Văn C** sinh năm 1987 *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

Địa chỉ: 2C/6 khu vực Z, P. A, quận N, TP. C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Trọng L và Nguyễn Văn C quen biết nhau qua mạng xã hội Zalo. Ngày 17/10/2020 anh C đến phòng trọ số 14 của bị cáo L tại nhà trọ số 216/12 đường D, phường H, quận N, thành phố C và có quan hệ tình dục đồng tính với nhau. Trong lúc quan hệ tình dục thì bị can L dùng điện thoại Oppo F11 của mình để ghi lại hình ảnh khỏa thân của anh C.

Đến ngày 20/10/2020 Trần Trọng L nhắn tin cho anh C đe dọa sẽ gửi video clip ghi hình việc anh C đang quan hệ đồng tính cho nhiều người khác biết và buộc

anh C phải chuyển số tiền là 5.000.000 đồng vào tài khoản số 0111000286194 Ngân hàng Vietcombank trong thời gian đến hết hạn ngày 23/10/2020. Anh Nguyễn Văn C lo sợ nên đến cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều tố giác.

Quá trình cơ quan Công an đang xác minh thì sáng ngày 23/10/2020 L tiếp tục nhắn tin qua Zalo nhắc anh C về việc đến hạn chuyển tiền nếu không sáng ngày 24/10/2020 sẽ gửi video clip cho nhiều người khác biết.

Đến 12 giờ 30 phút ngày 23/10/2020 anh C đến nhà trọ số 216/12 đường D, phường H, quận N thành phố C đưa 5.000.000 đồng cho L là người trực tiếp nhận tiền. Khi L nhận tiền xong thì bị Lực lượng Công an bắt quả tang.

Tang vật tạm giữ:

- Tiền Việt Nam: 5.000.000 đồng;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 màu đen, bên trong lắp sim số 0386968923 đang nhập mạng xã hội Zalo tên “Trần Trọng L” có lưu nhiều tin nhắn đe dọa uy hiếp tinh thần đối với tài khoản “Văn C 0939130325” là tài khoản Zalo của anh Nguyễn Văn C.

- 01 bóp da màu đen, bên trong có: 01 giấy CMND tên Trần Trọng L; 02 Giấy phép lái xe hạng A1 và B2 tên Trần Trọng L; 01 Giấy đăng ký xe biển số: 83D1-137.41; Tiền Việt Nam: 1.959.000 đồng; Tiền ngoại tệ: 09 đô la Mỹ.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade mang biển số 83D1-137.41

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với tiền Việt Nam 5.000.000 đồng Cơ quan điều tra xử lý vật chứng trả cho anh C nhận lại xong. Anh C không có yêu cầu gì khác.

Đối với tài sản thu giữ: 01 bóp da màu đen bên trong có 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Trần Trọng L; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 và B2 tên Trần Trọng L; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 83D1-137.41; Tiền Việt Nam 1.959.000 đồng; 09 đô la Mỹ; 01 xe mô tô Honda Airblade biển số 83D1-137.41 đã làm rõ là tài sản cá nhân của bị can L, không liên quan vụ án. Chuyển tòa xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động Oppo F11 đã làm rõ là công cụ bị can L thực hiện hành vi nhắn tin đe dọa để phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 17 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều đã truy tố bị cáo Trần Trọng L về Tội cưỡng đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận hành vi cưỡng đoạt tài sản như Cáo trạng truy tố, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

- Người bị hại Nguyễn Văn C xin xét xử vắng mặt nhưng có ý kiến đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, bị cáo L tuổi trẻ suy nghĩ không chính chắn, thành khẩn và ăn năn nên xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Trần Trọng L đã thừa nhận ngày 23/10/2020, bị cáo đã lợi dụng mối quan hệ đồng tính với anh Nguyễn Văn C sau đó nhắn đi đe dọa, gửi hình nhạy cảm để uy hiếp tinh thần anh C rồi chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng.

Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Trần Trọng L về tội “*cưỡng đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự. *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. *Về tình tiết giảm nhẹ:* Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Đối với tiền Việt Nam 5.000.000 đồng Cơ quan điều tra xử lý vật chứng trả cho anh C nhận lại xong nên ghi nhận. Đối với 01 bóp da màu đen, bên trong có: 01 giấy CMND tên Trần Trọng L; 02 Giấy phép lái xe hạng A1 và B2 tên Trần Trọng L; 01 Giấy đăng ký xe biển số: 83D1-137.41 và 01 xe mô tô hiệu Airblade biển số 83D1-137.41; Tiền Việt Nam: 1.959.000 đồng; Tiền ngoại tệ: 09 đô la Mỹ là tài sản cá nhân của bị cáo, trả lại cho bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động Oppo F11 là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Văn C đã nhận lại tiền, không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

2. Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án. *Điều này cho thấy:* Ngày 23/10/2020 Trần Trọng L đã thực hiện hành vi nhắn tin đe dọa, dùng hình ảnh và clip nhạy cảm để uy hiếp tinh thần người bị hại Nguyễn Văn C nhằm chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương. Từ những yếu tố trên cho thấy hành vi của

bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*cưỡng đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- *Xét về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, mới phạm tội lần đầu.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà bị cáo được hưởng.

Căn cứ vào tình tiết vụ án, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

3. Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự:

- *Về xử lý vật chứng*:

+ Đối với tiền Việt Nam 5.000.000 đồng Cơ quan điều tra xử lý vật chứng trả cho anh C nhận lại xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

+ Đối với các tài sản gồm: 01 bóp da màu đen in dòng chữ BURBERRY, bên trong có: 01 giấy Chứng minh nhân dân số 365893285 tên Trần Trọng L; Giấy phép lái xe hạng A1 số AY223676 và Giấy phép lái xe hạng B2 số 920181001118 tên Trần Trọng L; 01 Giấy đăng ký xe 007801, biển số: 83D1-137.41; 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, số loại: AIRBLADE, màu xanh- xám đen, biển số 83D1-137.41, số máy: JF63E1504350, số khung: RLHJF6304FZ150327, dung tích: 124, xe nguyên chiếc, đã qua sử dụng và Tiền Việt Nam: 1.959.000 đồng theo biên lai thu số 5341 ngày 18/02/2021 và Tiền ngoại tệ: 09 USD (chín đô la Mỹ) theo biên lai thu số 5342 ngày 18/02/2021 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều là tài sản cá nhân của bị cáo, trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 điện thoại di động Oppo F11 màu đen là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Do đó, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo L về tội danh, điều luật, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Trần Trọng L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Trọng L** phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Trọng L 01 (một) năm tù giam.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 10 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- *Trả lại cho bị cáo:* + 01 bóp da màu đen in dòng chữ BURBERRY, bên trong có: 01 giấy Chứng minh nhân dân số 365893285 tên Trần Trọng L; Giấy phép lái xe hạng A1 số AY223676 và Giấy phép lái xe hạng B2 số 920181001118 tên Trần Trọng L; 01 Giấy đăng ký xe 007801, biển số: 83D1-137.41.

+ 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, số loại: AIRBLADE, màu xanh-xám đen, biển số 83D1-137.41, số máy: JF63E1504350, số khung: RLHJF6304FZ150327, dung tích:124, xe nguyên chiếc đã qua sử dụng.

+ Tiền Việt Nam: 1.959.000 đồng theo biên lai thu số 5341 ngày 18/02/2021 và Tiền ngoại tệ: 09 USD (chín đô la Mỹ) theo biên lai thu số 5342 ngày 18/02/2021 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều.

- *Tịch thu sung quỹ Nhà nước:* 01 điện thoại di động Oppo F11 màu đen, imei: 866988040691239, bên trong lắp sim số 0386968923.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Trọng L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết) để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Ninh Kiều;
- Công an Q. Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Tòa án nhân dân TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Yến Nhi

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Yến Nhi